

Bản án số: 10/2019/HS-PT
Ngày: 29 - 01 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Loan

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Việt; Ông Nguyễn Hữu Tuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Diệu Thuý - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 98/2018/TLPT-HS ngày 18 tháng 12 năm 2018 đối với các bị cáo Đinh Thị M, Nguyễn Thị H, Hồ Thị Anh Đ, Đoàn Thị L, Đặng Thị Thanh T do có kháng cáo của các bị cáo Đinh Thị M, Nguyễn Thị H, Hồ Thị Anh Đ, Đoàn Thị L, Đặng Thị Thanh T, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 61/2018/HSST ngày 13/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Đinh Thị M sinh ngày 13 tháng 9 năm 1979

Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Nhà số 3, đường T, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; con ông Đinh H sinh năm 1955 và bà Phạm Thị M sinh năm 1957; có chồng Nguyễn Ngọc T và 03 con (người con lớn nhất 17 tuổi, nhỏ nhất 02 tuổi).

Nhân thân: Từ nhỏ sống với gia đình tại phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, được gia đình cho ăn học đến lớp 7/12 thì nghỉ học ở nhà giúp gia đình, đến năm 2000 kết hôn. Tiền án, tiền sự: Không, bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/5/2018, đến ngày 26/5/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thị H sinh ngày 02 tháng 5 năm 1988

Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 1, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; con ông: Nguyễn Như N sinh năm 1952 và bà Quế Thị B sinh năm 1956; có chồng Đặng Văn C sinh năm 1984, có 02 con (người con lớn 06 tuổi, nhỏ 04 tuổi)

Nhân thân: Từ nhỏ sống với gia đình tại, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, được gia đình cho ăn học đến lớp 12/12 thì nghỉ học ở nhà giúp gia đình, đến năm 2008 sinh viên trường Cao đẳng thương mại ở Đà Nẵng, năm 2011 ra trường và kết hôn làm nghề bán cà phê cho đến nay. Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 22/5/2018, đến ngày 26/5/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt tại phiên tòa.

3. Hồ Thị Anh Đ sinh ngày 09 tháng 10 năm 1978

Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 7, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; con ông Hồ C sinh năm 1953 và bà Phạm Thị T sinh năm 1957; có chồng Trần Thanh P; có 01 con sinh năm 1997.

Nhân thân: Từ nhỏ sống với gia đình tại, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, được gia đình cho ăn học đến lớp 8/12 thì nghỉ học ở nhà giúp gia đình, đến năm 1997 kết hôn làm nghề bán hàng hóa cho đến nay; năm 2008 đánh bạc, bị công an thành phố Đ xử phạt vi phạm hành chính. Tiền án: không; tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ từ ngày 22/5/2018, đến ngày 26/5/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt tại phiên tòa.

5. Đoàn Thị L sinh ngày 12 tháng 2 năm 1971

Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 3 phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; con ông Đoàn Văn Đ sinh năm 1929 và bà Nguyễn Thị V (đã chết); có chồng Phạm Thanh B, có 03 con (lớn nhất 24 tuổi, nhỏ nhất 14 tuổi).

Nhân thân: Từ nhỏ sống với gia đình tại, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, được gia đình cho ăn học đến lớp 7/12 thì nghỉ học ở nhà giúp gia đình, hiện ở nhà phụ giúp gia đình bán cá; có 01 tiền án: Ngày 04/11/2012 đánh bạc, đến ngày 26/9/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt tiền 10.000.000 đồng đến tháng 7/2018 mới thi hành xong Bản án; tiền sự: Không

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt tại phiên tòa.

6. Đặng Thị Thanh T sinh ngày 06 tháng 2 năm 1977

Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 3, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: Lớp 6/10; con ông Đặng Bá N (Đã chết) và bà Trần Thị X (Đã chết); có chồng Nguyễn Minh C sinh năm 1974 và có 04 người con (lớn nhất 20 tuổi, nhỏ nhất 13 tuổi);

Nhân thân: Từ nhỏ sống với gia đình tại phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, được gia đình cho ăn học đến lớp 6/12 thì nghỉ học ở nhà giúp gia đình, hiện làm nghề bán hàng tạp hóa; có 01 tiền án: Ngày 04/11/2012 đánh bạc, đến ngày

26/9/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt tiền 10.000.000đồng đến tháng 7/2018 mới thi hành xong Bản án; tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án này còn có bị cáo Đinh Trọng H1, Hồ Thị Lệ M1 và 07 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 17 giờ 05 phút ngày 21/5/2018, tại số nhà 29 đường L, Tổ dân phố 1, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, phát hiện, bắt quả tang Đinh Thị M, sinh năm 1979, trú tại Tổ dân phố 8, phường Đ và Nguyễn Thị H, sinh năm 1988, trú tại số nhà 29 đường L, Tổ dân phố 1, phường H đang đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề với số tiền trên bảng đề là 7.582.000 đồng. Tạm giữ từ Đinh Thị M 07 bảng đề trong ngày 21/5/2018, tạm giữ từ Nguyễn Thị H 01 bảng đề được viết giấy than, y sao bảng đề Hiếu nộp cho M ngày 21/5/2018. Tiến hành điều tra, truy xét xác định Đinh Trọng H1, sinh năm 1987, trú tại Tổ dân phố 1, phường H (em ruột của Đinh Thị M) là người giúp Đinh Thị M thu gom 06 bảng đề của 06 thư ký đề trong ngày 21/5/2018.

Khoảng cuối năm 2017, Đinh Thị M với vai trò là chủ số lô, số đề cùng với Đinh Trọng H1 là người giúp sức, đi thu gom bảng đề cho Đinh Thị M đã thỏa thuận với 13 người (thư ký đề) gồm: Phạm Thị T2, trú tại xã L, thành phố Đ, Đoàn Thị L, Nguyễn Thị B, Đặng Hữu N, Đặng Thị Hoa H, Đặng Thị Thanh T, Hồ Thị Anh Đ, Hoàng Thị N, Đinh Thị H, Hồ Thị Lệ M1, Phan Thị H, đều trú tại phường H, thành phố Đ và một người tên L. Hằng ngày, những người này trực tiếp bán số lô, số đề cho nhiều người khác đến cuối ngày tổng hợp thành bảng đề, nộp lại để đánh bạc với Đinh Thị M. Kết quả thắng thua dựa vào kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh Miền Trung - Tây Nguyên và kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc, lấy hai số hoặc ba số cuối của tất cả các giải để đánh số lô, số đề. Đinh Thị M và những thư ký đề này thỏa thuận khi có khách ghi số lô, số đề thì viết số tiền trên bảng đề tăng thêm 30% và đánh bạc với 70% số tiền trên bảng đề, phần chênh lệch còn lại các thư ký được hưởng, gọi là tiền hoa hồng. Tỷ lệ thắng thua căn cứ như sau:

Đối với xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Trung - Tây Nguyên:

- Đánh đầu: Tỷ lệ đặt 01 ăn 90 lần hoặc 91 lần tùy theo quy định với các thư ký, dựa vào kết quả giải tám.

- Đánh đuôi: Tỷ lệ đặt 01 ăn 90 lần hoặc 91 lần tùy theo quy định với các thư ký, dựa vào kết quả 02 số cuối giải đặc biệt.

- Đánh đầu + đuôi: Tỷ lệ đặt 01 ăn 45 lần hoặc 45,5 lần tùy theo quy định với các thư ký, dựa vào kết quả giải tám và 02 số cuối giải đặc biệt.

- Đánh 3 đuôi: Tỷ lệ đặt 01 ăn 650 lần dựa vào kết quả 3 số cuối giải đặc biệt.

- Đánh 06 lô: Tỷ lệ đặt 01 ăn 108 lần dựa vào kết quả 3 số cuối của các giải năm, sáu, bảy và giải đặc biệt.

- Đánh 17 lô: Tỷ lệ đặt 01 ăn 38 lần, dựa vào kết quả 3 số cuối của giải bảy đến giải đặc biệt.

- Đánh 18 lô: Tỷ lệ đặt 01 ăn 5 lần, dựa vào kết quả 2 số cuối của tất cả các giải.

Ngoài ra, Đỉnh Thị M và các thư ký đề còn có cách tính khác, tiền thắng sẽ bằng số tiền trên bảng đề nhân với 70 lần nếu đánh đầu hoặc đánh đuôi; đánh đầu + đuôi tiền thắng sẽ bằng số tiền trên bảng đề nhân với 70/2; đánh 18 lô tiền thắng sẽ bằng số tiền trên bảng đề nhân với 70/18; Tương tự, nếu đánh 3 đuôi thì tiền thắng sẽ bằng số tiền trên bảng đề nhân với 500 lần; đánh 06 lô tiền thắng sẽ bằng số tiền trên bảng đề nhân với 500/6; đánh 17 lô thì tiền thắng sẽ bằng số tiền trên bảng đề nhân với 500/17.

Đối với xổ số kiến thiết Miền Bắc:

- Đánh đầu: Tỷ lệ đặt 1 ăn 22,5 lần dựa vào kết quả giải bảy (có 4 cặp số).

- Đánh đuôi: Tỷ lệ đặt 1 ăn 90 lần dựa vào kết quả 2 số cuối giải đặc biệt.

- Đánh 27 lô: Tỷ lệ đặt 1 ăn 3,3 lần dựa vào kết quả 2 số cuối của tất cả các giải.

- Đánh xuyên 2: Tỷ lệ đặt 1 ăn 10 lần. Người đánh bạc sẽ đánh 2 số có 2 chữ số bất kỳ và 2 số này cùng xuất hiện dựa vào kết quả 2 số cuối của tất cả các giải.

- Đánh 3 đuôi: Tỷ lệ đặt 1 ăn 650 lần dựa vào kết quả 3 số cuối giải đặc biệt.

Ngày 21/5/2018 Đỉnh Thị M đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề với 13 người (chưa có kết quả mở thưởng) và 10 bảng đề ngày 20/5/2018 (đã có kết quả mở thưởng). Cụ thể:

+ Đỉnh Thị M đánh bạc với Nguyễn Thị H

- Ngày 21/5/2018: Căn cứ vào bảng đề số 1 (Mỹ trực tiếp thu). Tổng số tiền trên bảng đề 7.582.000 đồng (*Bảy triệu năm trăm tám hai nghìn đồng*). Tiền đánh bạc: 5.307.000 đồng (*Năm triệu ba trăm lẻ bảy nghìn đồng*). Tiền nhận từ khách đánh số lô, số đề: 5.832.000 đồng (*năm triệu tám trăm ba mươi hai nghìn đồng*). Tiền hoa hồng được hưởng: 525.000 đồng (*Năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng*).

- Ngày 20/5/2018: Căn cứ vào bảng đề số 3 và số 4:

Bảng đề số 3: Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc. Tổng số tiền trên bảng đề: 4.177.000 đồng (*Bốn triệu một trăm bảy mươi bảy nghìn đồng*). Tiền đánh bạc: 2.924.000 đồng (*hai triệu chín trăm hai bốn nghìn đồng*). Tiền nhận từ khách đánh số lô, số đề: 3.213.000 đồng (*ba triệu hai trăm mười ba nghìn đồng*). Tiền hoa hồng: 289.000 đồng (*hai trăm tám mươi chín nghìn đồng*). Tiền trúng (tiền thắng): 660.000 đồng (*sáu trăm sáu mươi nghìn đồng*). Tổng số tiền đánh bạc và tiền thắng là: 3.584.000 đồng (*Ba triệu năm trăm tám mươi bốn nghìn đồng*).

Bảng đề số 4: Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết Kon Tum. Tổng số tiền trên bảng đề: 6.573.000 đồng. Tiền đánh bạc: 4.601.000 đồng (*bốn triệu sáu trăm lẻ một nghìn đồng*). Tiền nhận từ khách đánh số lô, số đề: 5.056.000 đồng (*năm triệu không trăm năm mươi sáu nghìn đồng*). Tiền hoa hồng: 455.000 đồng (*bốn trăm năm mươi*

lăm nghìn đồng). Tiền trúng (tiền thắng): 8.608.000 đồng (*tám triệu sáu trăm lăm nghìn đồng*). Tổng số tiền đánh bạc và tiền thắng là 13.209.000 (*Mười ba triệu hai trăm lăm nghìn đồng*).

+ Đinh Thị M đánh bạc với Hồ Thị Anh Đ

- Ngày 21/5/2018: Căn cứ vào bảng đề số 5 (bảng đề do Hào thu). Tổng số tiền trên bảng đề: 10.874.000 đồng. Tiền đánh bạc: 7.612.000 đồng (*bảy triệu sáu trăm mười hai nghìn đồng*). Tiền nhận từ khách đánh số lô, số đề: 8.365.000 đồng (*tám triệu ba trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*). Tiền hoa hồng: 753.000 đồng (*bảy trăm năm mươi ba nghìn đồng*).

- Ngày 20/5/2018: Căn cứ vào bảng đề số 10. Tổng số tiền trên bảng đề: 9.154.000 đồng. Tiền đánh bạc: 6.407.000 đồng (*sáu triệu bốn trăm lăm nghìn đồng*). Tiền nhận từ khách đánh số lô, số đề: 7.041.000 đồng (*bảy triệu không trăm bốn mươi một nghìn đồng*). Tiền hoa hồng: 634.000 đồng (*sáu trăm ba mươi tư nghìn đồng*). Tiền trúng (tiền thắng): 6.968.000 đồng (*sáu triệu chín trăm sáu mươi tám nghìn đồng*). Tổng số tiền đánh bạc và tiền thắng là 13.357.000 (*Mười ba triệu ba trăm năm bảy nghìn đồng*).

+ Đinh Thị M đánh bạc với Phạm Thị T2 căn cứ vào bảng đề số 2 (bảng đề do Mỹ trực tiếp thu), Tổng số tiền trên bảng đề: 5.452.000 đồng. Tiền đánh bạc: 3.816.000 đồng (*ba triệu tám trăm mười sáu nghìn đồng*). Tiền nhận từ khách đánh số lô, số đề: 4.193.000 đồng (*bốn triệu một trăm chín mươi ba nghìn đồng*). Tiền hoa hồng: 377.000 đồng (*ba trăm bảy mươi bảy nghìn đồng*).

+ Đinh Thị M đánh bạc với Đoàn Thị L căn cứ vào bảng đề số 3 (bảng đề do Mỹ trực tiếp thu). Tổng số tiền trên bảng đề: 1.651.000 đồng. Tiền đánh bạc: 1.156.000 đồng (*một triệu một trăm năm mươi sáu nghìn đồng*). Tiền nhận từ khách đánh số lô, số đề: 1.270.000 đồng (*một triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng*). Tiền hoa hồng: 114.000 đồng (*một trăm mười bốn nghìn đồng*).

+ Đinh Thị M đánh bạc với Nguyễn Thị B căn cứ vào bảng đề số 4 (bảng đề do Mỹ trực tiếp thu). Tổng số tiền trên bảng đề: 870.000 đồng. Tiền đánh bạc: 609.000 đồng (*sáu trăm lăm nghìn đồng*). Tiền nhận từ khách đánh số lô, số đề: 669.000 đồng (*sáu trăm sáu mươi chín nghìn đồng*). Tiền hoa hồng: 60.000 đồng (*sáu mươi nghìn đồng*).

+ Đinh Thị M đánh bạc với Đặng Hữu N căn cứ vào bảng đề số 5 (bảng đề do Mỹ trực tiếp thu). Tổng số tiền trên bảng đề: 1.673.000 đồng. Tiền đánh bạc: 1.171.000 đồng (*một triệu một trăm bảy mươi một nghìn đồng*). Tiền nhận từ khách đánh số lô, số đề: 1.287.000 đồng (*một triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn đồng*). Tiền hoa hồng: 116.000 đồng (*một trăm mười sáu nghìn đồng*).

+ Đinh Thị M đánh bạc với Đặng Thị Hoa H căn cứ vào bảng đề số 6 (bảng đề do Mỹ trực tiếp thu). Tổng số tiền trên bảng đề: 299.000 đồng. Tiền đánh bạc: 209.000 đồng (*hai trăm lăm nghìn đồng*). Tiền nhận từ khách đánh số lô, số đề: 230.000 đồng (*hai trăm ba mươi nghìn đồng*). Tiền hoa hồng: 21.000 đồng (*hai mươi một nghìn đồng*).

+ Đinh Thị M đánh bạc với Đặng Thị Thanh T căn cứ vào bảng đề số 7 (bảng đề do Mỹ trực tiếp thu). Tổng số tiền trên bảng đề: 4.564.000 đồng. Tiền đánh bạc: 3.194.000 đồng (ba triệu một trăm chín mươi tư nghìn đồng). Tiền nhận từ khách đánh số lô, số đề: 3.510.000 đồng (ba triệu năm trăm mười nghìn đồng). Tiền hoa hồng: 316.000 đồng (ba trăm mười sáu nghìn đồng).

+ Đinh Thị M đánh bạc với Hoàng Thị N căn cứ vào bảng đề số 1 (bảng đề do Hào thu). Tổng số tiền trên bảng đề: 3.384.000 đồng. Tiền đánh bạc: **2.368.000 đồng** (hai triệu ba trăm sáu mươi tám nghìn đồng). Tiền nhận từ khách đánh số lô, số đề: 2.603.000 đồng (hai triệu sáu trăm lẻ ba nghìn đồng). Tiền hoa hồng 235.000 đồng (hai trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

+ Đinh Thị M đánh bạc với Hồ Thị Lệ M1 căn cứ vào bảng đề số 2 (bảng đề do Hào thu). Tổng số tiền trên bảng đề: 1.728.000 đồng. Tiền đánh bạc: 1.209.000 đồng (một triệu hai trăm lẻ chín nghìn đồng). Tiền nhận từ khách đánh số lô, số đề: 1.330.000 đồng (một triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng). Tiền hoa hồng: 121.000 đồng (một trăm hai mươi mốt nghìn đồng).

+ Đinh Thị M đánh bạc với Phan Thị H căn cứ vào bảng đề số 3 (bảng đề do Hào thu). Tổng số tiền trên bảng đề: 3.701.000 đồng. Tiền đánh bạc: 2.590.000 đồng (hai triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng). Tiền nhận từ khách đánh số lô, số đề: 2.846.000 đồng (hai triệu tám trăm bốn mươi sáu nghìn đồng). Tiền hoa hồng: 256.000 đồng (hai trăm năm mươi sáu nghìn đồng).

+ Đinh Thị M đánh bạc với Đinh Thị H căn cứ vào bảng đề số 4 (bảng đề do Hào thu). Tổng số tiền trên bảng đề: 3.129.000 đồng. Tiền đánh bạc: 2.190.000 đồng (hai triệu một trăm chín mươi nghìn đồng). Tiền nhận từ khách đánh số lô, số đề: 2.407.000 đồng (hai triệu bốn trăm lẻ bảy nghìn đồng). Tiền hoa hồng: 217.000 đồng (hai trăm mười bảy nghìn đồng).

+ Đinh Thị M đánh bạc với một người tên L

- Ngày 21/5/2018: Căn cứ vào bảng đề số 6 (bảng đề do Hào thu). Tổng số tiền trên bảng đề: 371.000 đồng. Tiền đánh bạc: 259.000 đồng (hai trăm năm chín nghìn đồng).

- Ngày 20/5/2018: Căn cứ vào bảng đề số 2, bảng đề số 8, bảng đề số 9, dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Kon Tum. Tổng số tiền trên 3 bảng đề: 4.589.000 đồng. Tiền đánh bạc: 3.211.000 đồng (ba triệu hai trăm mười một nghìn đồng). Tiền trúng (tiền thắng): 859.000 đồng (tám trăm năm mươi chín nghìn đồng). Tổng số tiền đánh bạc và tiền thắng là 4.070.000 đồng (Bốn triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng) .

Còn lại bảng đề số 1, bảng đề số 5, bảng đề số 6 và bảng đề số 7 ngày 20/5/2018 là bảng đề của Đinh Thị M tính toán, thống kê, tự viết ra các con số.

- Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Quảng Bình có thu 01 máy tính CASIO màu đen, 01 ngòi bút bi viết mực màu xanh, những vật chứng hiện nay không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy. Quá trình điều tra và xét xử vụ án xác định được tổng số tiền 49.852.000 đồng các bị cáo dùng vào việc đánh bạc. Số tiền này Cơ quan điều tra đã thu hồi trong quá trình

điều tra vụ án và đây là số tiền dùng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 3.211.000 đồng của đối tượng tên L đánh với M ngày 20/5/2018 đã đưa cho M được xác nhận tại phiên tòa hôm nay và số tiền thắng 17.095.000 đồng trong ngày 20/5/2018 mà M đánh với H, Đ, L chưa thanh toán. Đây là tiền tang vật trong vụ án, do đó yêu cầu M phải nộp số tiền trên để sung quỹ Nhà nước.

Bản án sơ thẩm số 61/2018/HSST ngày 13/11/2018 của TAND thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Đinh Thị M, Nguyễn Thị H, Đinh Trọng H1, Hồ Thị Anh Đ, Đoàn Thị L, Đặng Thị Thanh T, Hồ Thị Lệ M1 phạm tội “Đánh bạc”

1.Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm b, i, s, Khoản 1, Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS.

- Xử phạt: Đinh Thị M 07 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/5/2018 đến ngày 26/5/2018 là 05 ngày. Thời gian còn lại phải thi hành là 06 tháng 25 ngày. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

- Xử phạt: Nguyễn Thị H 06 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/5/2018 đến ngày 26/5/2018 là 05 ngày. Thời gian còn lại phải thi hành là 05 tháng 25 ngày. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm b, i, s, Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS.

- Xử phạt: Hồ Thị Anh Đ 06 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/5/2018 đến ngày 26/5/2018 là 05 ngày. Thời gian còn lại phải thi hành là 05 tháng 25 ngày. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS.

- Xử phạt: Đoàn Thị L 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án. Xử phạt: Đặng Thị Thanh T 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s, Khoản 1, Điều 51; Điều 36 BLHS.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Đinh Trọng H1 9 tháng và Nguyễn Thị Lệ M1 10 tháng cải tạo không giam giữ. Án còn tuyên xử lý vật chứng và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Ngày 21/11/2018 các bị cáo Đinh Thị M, Nguyễn Thị H, Hồ Thị Anh Đ, Đoàn Thị L, Đặng Thị Thanh T có đơn kháng cáo đều có nội dung đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm cho các bị cáo cải tạo tại địa phương.

Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo của các bị Đinh Thị M, Nguyễn Thị H, Hồ Thị Anh Đ, Đoàn Thị L, Đặng Thị Thanh T để sửa Bản án sơ thẩm xử phạt các bị cáo hình phạt tiền theo mức Đinh Thị M từ 30.000.000đ – 40.000.000đ, các bị cáo khác từ 20.000.000đ- 30.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Đinh Thị M, Nguyễn Thị H, Hồ Thị Anh Đ, Đoàn Thị L, Đặng Thị Thanh T đã khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Bản án sơ thẩm đã nhận xét. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định, Tòa án nhân dân thành phố Đ xét xử các bị cáo cáo Đinh Thị M, Nguyễn Thị H, Hồ Thị Anh Đ, Đoàn Thị L, Đặng Thị Thanh T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS là đúng người, đúng tội.

Xét kháng cáo xin được cải tạo tại địa phương của các bị cáo Đinh Thị M, Nguyễn Thị H, Hồ Thị Anh Đ, Đoàn Thị L, Đặng Thị Thanh T, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Ngày 21/5/2018 các bị cáo Đinh Thị M, Nguyễn Thị H, Hồ Thị Anh Đ, Đoàn Thị L, Đặng Thị Thanh T cùng Đinh Trọng H1, Hồ Thị Lệ M1 do không có việc làm ổn định, đã đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề nhằm mục đích kiếm tiền trang trải thêm cho cuộc sống gia đình. Hằng ngày các bị cáo trực tiếp bán số lô, số đề cho nhiều người khác đến cuối ngày tổng hợp thành bảng đề nộp lại để đánh bạc với Đinh Thị M. Kết quả thắng thua dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc, lấy 02 số hoặc 03 số cuối của tất cả các giải để đánh số lô, số đề. Các bị cáo và những người ghi thỏa thuận khi có khách ghi số lô, số đề thì viết số tiền trên bảng đề tăng thêm 30% và đánh bạc với 70% số tiền trên bảng đề, phần chênh lệch còn lại các người ghi đề được hưởng là tiền hoa hồng.

Quá trình điều tra, xét xử xác định: Bị cáo Đinh Thị M đánh bạc với tang số 49.852.000đồng, Nguyễn Thị H đánh bạc với tang số 22.100.000đồng, Hồ Thị Anh Đ đánh bạc với tang số 20.900.000đồng. Các bị cáo đều phạm tội hai lần trở lên nên có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, và tích cực hợp tác với cơ quan điều tra có trách nhiệm phát hiện tội phạm, trong đó các bị cáo Đinh Thị M, Nguyễn Thị H, Hồ Thị Anh Đ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm t, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Đoàn Thị L, Đặng Thị Thanh T đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng do đang có tiền án chưa được xóa án tích. Các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, việc làm không ổn định, lao động chính trong gia đình. Bị cáo Đinh Thị M, còn nuôi 03 người con, là phụ nữ nuôi con dưới 36 tháng tuổi, nuôi mẹ chồng thương binh, là lao động chính trong gia đình. Bị cáo Nguyễn Thị H có là lao động chính trong gia đình, nuôi 02 con nhỏ, có bố là người có công với cách mạng và nuôi bố mẹ chồng là thương binh. Đối với bị cáo Hồ Anh Đ có bố, mẹ là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng nhiều Huân, huy chương,

Các bị cáo Đoàn Thị L, Đặng Thị Thanh T đều là người ghi đề, giúp sức cho Đinh Thị M, mức độ nghiêm trọng tương đương nhau, số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc không lớn với tang số: 1.270.000đồng, bị cáo T đánh bạc với tang số 3.500.000đồng. Trong quá trình Điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo L còn nuôi 03 con nhỏ còn đang ăn học, có bố là Đoàn Văn Đ có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng nhiều Huân huy chương trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Bị cáo T là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh gia đình khó khăn, có chồng bị tật nguyền 81% không có khả năng lao động, bị cáo nuôi 04 đứa con ăn học. Theo tính chất mức độ của vụ án, số tiền đánh bạc của vụ án bị thu giữ, vị trí vai trò mức độ tham gia của các bị cáo, Bản án sơ thẩm xử phạt các bị cáo Đinh Thị M, Nguyễn Thị H, Hồ Thị Anh Đ, Đoàn Thị L, Đặng Thị Thanh T hình phạt tù là có phần nghiêm khắc. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo để sửa Bản án sơ thẩm, xử phạt các bị cáo hình phạt tiền là thỏa đáng. Theo vị trí vai trò mức độ phạm tội của các bị cáo để phạt tiền đối với các bị cáo Đinh Thị M 30.000.000đồng, Nguyễn Thị H 20.000.000đồng, Hồ Thị Anh Đ 20.000.000 đồng, Đoàn Thị L 20.000.000đồng, Đặng Thị Thanh T 20.000.000đồng như quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

Về án phí hình sự phúc thẩm đối với các bị cáo: Kháng cáo của các bị cáo Đinh Thị M, Nguyễn Thị H, Hồ Thị Anh Đ, Đoàn Thị L, Đặng Thị Thanh T được chấp nhận để sửa án sơ thẩm nên không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đinh Thị M, Nguyễn Thị H, Hồ Thị Anh Đ, Đoàn Thị L, Đặng Thị Thanh T để sửa phần hình phạt của Bản án sơ thẩm đối với các bị cáo này.

-Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm t, i, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Đinh Thị M, Nguyễn Thị H, Hồ Thị Anh Đ.

Phạt tiền bị cáo Đinh Thị M 30.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”;

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị H 20.000.000đồng về tội “Đánh bạc”;

Phạt tiền bị cáo Hồ Thị Anh Đ 20.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”;

-Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Đoàn Thị L Đặng Thị Thanh T.

Phạt tiền bị cáo Đoàn Thị L 20.000.000đồng về tội “Đánh bạc”;

Phạt tiền bị cáo Đặng Thị Thanh T 20.000.000đồng về tội “Đánh bạc”.

2. Về án phí: Áp dụng Khoản 2, các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng Hình sự, điểm h khoản 2 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Đinh Thị M, Nguyễn Thị H, Hồ Thị Anh Đ, Đoàn Thị L, Đặng Thị Thanh T không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1
- TAND tối cao;
- TAND Thành phố Đ;
- Chi cục Thành phố Đ;
- PV 27 Công an Quảng Bình;
- Bị cáo;
- Lưu AV; HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Loan